

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH  
CÔNG TY TNHH XỔ SỞ KIẾN THIẾT BÌNH ĐỊNH



**BÁO CÁO**  
**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY TNHH XSKT BÌNH ĐỊNH**  
**NĂM 2020**

*(Theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ)*

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020**



*Bình Định, tháng 05 năm 2020*

Số: 531/KH-CTXSKT

Bình Định, ngày 28 tháng 5 năm 2020

## KẾ HOẠCH

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt theo Quyết định số 530/QĐ-CTXSKT ngày 28/05/2020)  
(Phụ lục IV – Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

### I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

| STT | Chỉ tiêu  | Đơn vị tính | Thực hiện  |
|-----|---|-------------|------------|
| 01  | Sản phẩm sản xuất chủ yếu:  |             |            |
|     | - Vé số truyền thống  | Vé          | 39.075.217 |
|     | - Vé số biết kết quả ngay   | Vé          | 30.521.750 |
|     | - Vé số lô tô   | Vé          | 578.180    |
| 02  | Tổng doanh thu và thu nhập  | Triệu đồng  | 369.714    |
| 03  | Lợi nhuận trước thuế  | Triệu đồng  | 23.989     |
| 04  | Nộp ngân sách nhà nước<br>(Thuế: GTGT, TTĐB, TNDN<br>& Lợi nhuận còn lại) | Triệu đồng  | 111.099    |



### II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

| STT | Chỉ tiêu  | Đơn vị tính | Kế hoạch   |
|-----|---|-------------|------------|
| 01  | Sản phẩm sản xuất chủ yếu:  |             |            |
|     | - Vé số truyền thống  | Vé          | 36.570.000 |
|     | - Vé số biết kết quả ngay   | Vé          | 24.850.000 |
|     | - Vé số lô tô   | Vé          | 545.000    |
| 02  | Tổng doanh thu và thu nhập  | Triệu đồng  | 339.087    |
| 03  | Lợi nhuận trước thuế  | Triệu đồng  | 20.000     |
| 04  | Nộp ngân sách nhà nước<br>(Thuế: GTGT, TTĐB, TNDN<br>& Lợi nhuận còn lại) | Triệu đồng  | 100.000    |

## **2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

a) Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị, TSCĐ: Đầu tư mới các thiết bị dụng cụ quản lý, tài sản để thay thế các tài sản, thiết bị dụng cụ quản lý đã cũ, bị hỏng ... tại Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc Công ty nhằm phục vụ cho nhu cầu quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty. Giá trị đầu tư khoảng 500 triệu đồng.

b) Đầu tư sửa chữa: Hệ thống phòng cháy chữa cháy, thực hiện chống thấm nhà làm việc, nhà kho, hệ thống camera giám sát, phương tiện vận tải và các loại tài sản khác... tại Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc Công ty, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty. Giá trị đầu tư khoảng 600 triệu đồng.

## **III. Các giải pháp thực hiện**

### **1. Giải pháp về tài chính**

Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực về vốn, cơ sở vật chất của Công ty, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do UBND tỉnh giao năm 2020: Doanh thu bán vé, tỉ suất lợi nhuận, nộp ngân sách ...

Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tài sản từ các đơn vị và toàn Công ty. Lãnh đạo các đơn vị chịu trách nhiệm về quản lý tình hình tài chính, quản lý tài sản của đơn vị. Các bộ phận có liên quan nghiên cứu các chế độ chính sách để kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy chế cho phù hợp nhằm kiểm soát chặt chẽ tình hình tài chính trong từng đơn vị và toàn Công ty. Tổ chức triển khai thực hiện tốt chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Công ty ngăn chặn và giảm thiểu tối đa lãng phí trong chi tiêu, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty.

Thực hiện đúng các quy định về thu thế chấp ký quỹ, thu hồi công nợ đại lý. Phòng Kế toán và các đơn vị tiếp tục tổ chức theo dõi sát sao công nợ đại lý, thực hiện theo đúng quy chế quản lý nợ của Công ty, xử lý trách nhiệm cụ thể khi xảy ra thiệt hại do công nợ dây dưa khó đòi.

### **2. Giải pháp về marketing**

Thường xuyên nghiên cứu, đổi mới hình ảnh mẫu mã vé và thực hiện tốt công tác phát hành, công tác thanh hủy vé ế, quay số mở thưởng, thông tin kết quả, trả thưởng và các công tác hậu mãi khác, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho khách hàng, đại lý. Nhằm không ngừng nâng cao uy tín và thương hiệu vé xổ số Bình Định.



**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

| STT | Chỉ tiêu  | Đơn vị tính | Kế hoạch   |
|-----|---|-------------|------------|
| 01  | Sản phẩm sản xuất chủ yếu:  |             |            |
|     | - Vé số truyền thống  | Vé          | 36.570.000 |
|     | - Vé số biết kết quả ngay   | Vé          | 24.850.000 |
|     | - Vé số lô tô   | Vé          | 545.000    |
| 02  | Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)                        |             |            |
| 03  | Tổng doanh thu và thu nhập khác                                     | Triệu đồng  | 339.087    |
| 04  | Lợi nhuận trước thuế  | Triệu đồng  | 20.000     |
| 05  | Nộp ngân sách nhà nước (Thuế: GTGT, TTĐB, TNDN & Lợi nhuận còn lại) | Triệu đồng  | 100.000    |
| 06  | Tổng vốn đầu tư   | Triệu đồng  | 1.100      |
| 07  | Các chỉ tiêu khác   | Triệu đồng  |            |

**Nơi nhận:**

- Bộ KH-ĐT;
  - UBND tỉnh BĐịnh;
  - Sở Tài chính BĐịnh;
  - Sở KH&ĐT BĐịnh;
  - BGD, KSV (để biết);
  - Lưu: VT, KT.
- (thay b/cáo)

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**



**Nguyễn Xuân Hạnh**